

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 969/QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 17 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch phát triển Nhân lực
giai đoạn 2017 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ - TTg ngày 25-01-1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng.

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Quy hoạch phát triển Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đến năm 2025 và tầm nhìn 2030 đã được Bộ Y tế phê duyệt;

Căn cứ Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2017 - 2022;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Nhân lực Trường Đại học Y Dược Hải Phòng giai đoạn 2017 – 2022.
(Có kế hoạch cụ thể kèm theo)

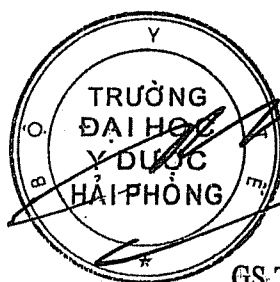
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông bà Trưởng phòng: Tổ chức cán bộ, Tài chính kế toán, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TCCB;
- Lưu HCTH

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 965 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 17 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch phát triển
Tài chính giai đoạn 2017 - 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ - TTg ngày 25-01-1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng.

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Quy hoạch phát triển Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đến năm 2025 và tầm nhìn 2030 đã được Bộ Y tế phê duyệt;

Căn cứ Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2017 - 2022;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển Tài chính Trường Đại học Y Dược Hải Phòng giai đoạn 2017 – 2022.
(Có kế hoạch cụ thể kèm theo)

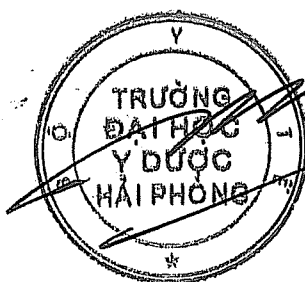
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông bà Trưởng phòng: Tổ chức cán bộ, Tài chính kế toán, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TCCB;
- Lưu HCTH

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. *Phạm Văn Chức*

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
NGUỒN NHÂN LỰC, CƠ CẤU TỔ CHỨC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG GIAI ĐOẠN 2017 – 2022
(Kèm theo Quyết định số 44/QĐ-YDHP ngày 17 tháng 8 năm 2017)

Thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đến năm 2025 và tầm nhìn 2030; Chiến lược phát triển nhà trường tới năm 2030; Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ nhà trường lần thứ XV; Chiến lược phát triển trường giai đoạn 2017 - 2022, Ban Giám hiệu Trường Đại học Y Dược Hải Phòng xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức bộ máy của trường giai đoạn 2017 – 2022 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm tình hình chung

1.1. Về cơ cấu tổ chức:

- Cơ cấu tổ chức hiện nay của Trường gồm: Ban Giám hiệu; Các phòng chức năng; Khoa; bộ môn. Đã xây dựng được các đơn vị phục vụ đào tạo, khoa học và công nghệ như Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng; Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo; Trung tâm nghiên cứu Dược liệu biển.

- Hội đồng trường hiện đang tiến hành quy trình thành lập;

1.2. Về nhân sự:

Tính đến cuối năm 2016, tổng số cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng của nhà trường có 564 người trong đó số cán bộ giảng dạy là 384 người cụ thể có: 02 Giáo sư, 21 Phó giáo sư, 21 Tiến sĩ, 190 Thạc sĩ, 03 Bác sĩ chuyên khoa II và 2 Bác sĩ chuyên khoa I và 146 Đại học.

2. Những thuận lợi

- Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường luôn thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, tập thể lãnh đạo đoàn kết, quan tâm đến đời sống cán bộ viên chức và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên;

- Sự tâm huyết với nghề, say mê trong giáo dục, đào tạo, nghiên cứu của tập thể đội ngũ các cán bộ, viên chức và lao động trong toàn trường.

3. Những khó khăn

- Một số cán bộ giảng viên còn hạn chế về trình độ ngoại ngữ và tin học.
- Do ảnh hưởng của cơ chế tài chính, thu nhập của cán bộ viên chức và người lao động nhà trường còn thấp hơn các cơ sở y tế tư nhân do đó ảnh hưởng tới tâm lý của một số cán bộ giảng viên, nhân viên.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2017 – 2022

Với mục tiêu chiến lược phát triển đã được đề ra, trong giai đoạn 2017 – 2022, nhà trường xây dựng kế hoạch tập trung vào các nội dung như hoàn thiện, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh giản, gọn nhẹ và hiệu quả; Tăng cường đội ngũ cán bộ có trình độ cao, đẩy mạnh việc bồi dưỡng cán bộ, giảng viên về mọi mặt; nâng cao tỷ lệ giảng viên đạt chuẩn; Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, thường xuyên kiện toàn đội ngũ cán bộ; Phối hợp tận dụng các lực lượng cán bộ kiêm chức của các bệnh viện thực hành của trường trong thành phố tạo nên mối quan hệ viện - trường chặt chẽ đảm bảo tốt nguồn nhân lực được đào tạo tại chỗ.

Nội dung cụ thể như sau:

1. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ

Trong giai đoạn 2017 – 2022, nhà trường sẽ có cơ cấu tổ chức gồm:

- Ban Giám hiệu: trường có 1 Hiệu trưởng và 3 - 4 Phó Hiệu trưởng
- Hội đồng trường: 01 Chủ tịch và các ủy viên
- 15 phòng ban, trung tâm chức năng: Tổ chức cán bộ, Đào tạo đại học, Đào tạo sau đại học, Quản lý khoa học, Hợp tác quốc tế, Công tác chính trị, Tài chính kế toán, Quản trị, Vật tư - Trang thiết bị, Hành chính tổng hợp, Công nghệ thông tin, Trung tâm Thông tin – Thư viện, Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục, Trung tâm Hợp tác và Phát triển đào tạo; Ban quản lý dự án xây dựng, Ban quản lý Ký túc xá.
- 09 khoa: Y, Khoa học cơ bản; Y tế công cộng, Điều dưỡng, Dược, Y học biển, Răng Hàm Mặt, Kỹ thuật y học, Y học cổ truyền.

- Các đơn vị phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học: Trung tâm Y học thể thao - phục hồi chức năng, Trung tâm huấn luyện kỹ năng y khoa, Trung tâm các dịch vụ khoa học kỹ thuật, Trung tâm nghiên cứu y học cộng đồng, Trung tâm nội trú sinh viên.

- 01 Bệnh viện thực hành.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tiến tới thành lập Khoa Hợp tác quốc tế.

- Tách bộ môn Ngoại - Phẫu thuật thực hành thành bộ môn Ngoại tổng hợp và bộ môn Phẫu thuật thực hàn.

- Xuất bản Tạp chí Y học Đại học Y Hải Phòng.

Trong giai đoạn 2017 – 2022 nhà trường tiến hành kiện toàn cơ cấu theo hướng Ban Giám hiệu – Khoa: thành lập hai khoa là Khoa Y và Khoa Khoa học cơ bản. Tiến tới đưa các bộ môn trực thuộc khoa, không còn bộ môn trực thuộc Ban Giám hiệu.

2. Kế hoạch phát triển đội ngũ nhân lực

2.1. Các chỉ tiêu cụ thể:

Xây dựng đội ngũ cán bộ phù hợp với sự phát triển quy mô đào tạo. Đảm bảo cân đối tỷ lệ giảng viên/ cán bộ viên chức; tỷ lệ giảng viên/sinh viên đảm bảo trong khoảng 10-15 sinh viên/giảng viên.

- Tổng số giảng viên: năm 2022 là 500 người.

- Tỷ lệ giảng viên có trình độ sau đại học đạt trên 80%, trong đó cán bộ có học hàm, học vị là:

- GS: 5 người
- PGS: 30 người
- TS: 35 người
- BSCKII: 30 người
- ThS: 280 người
- BSCKI: 20 người

2.2. Các giải pháp thực hiện:

- Thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về tuyển dụng cán bộ, viên chức. Ưu tiên tuyển dụng những người có năng lực, trình độ và sinh viên tốt nghiệp loại giỏi; có chính sách thu hút các nhà giáo, nhà khoa học tài năng từ nhiều

nguồn khác nhau tạo nguồn cán bộ cho nhà trường. Đảm bảo tỷ lệ 1 giảng viên trên 10-15 sinh viên.

- Tăng cường đào tạo, đào tạo liên tục (bao gồm cả đào tạo trong và ngoài nước, đào tạo đại học và sau đại học, đào tạo kỹ thuật viên...) để sớm có đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, thầy thuốc, kỹ thuật viên có đủ trình độ và điều kiện thích ứng với các kỹ thuật tiên tiến.

- Tạo điều kiện thuận lợi về vật chất, tinh thần để khuyến khích cán bộ, giảng viên đi học nâng cao trình độ, phát huy năng lực đội ngũ cán bộ sau khi được đào tạo. Đồng thời có quy định bắt buộc đi học sau đại học đối với giảng viên.

- Phát triển lực lượng cán bộ để thành lập các khoa, bộ môn mới. Chuẩn bị lực lượng cán bộ, chương trình đào tạo để tiến tới mở ngành đào tạo theo nhu cầu thực tế và khả năng của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ khen thưởng và kỷ luật cán bộ viên chức theo quy định.

- Xây dựng Dự án “Đào tạo nguồn nhân lực y học y tế chuyên sâu”.

- Bồi dưỡng về phẩm chất nghề nghiệp, đạo đức trong quá trình làm việc, phải luôn trung thành và nhiệt huyết với công việc mà người giảng viên làm.

- Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên kiêm chức; xây dựng chế độ hỗ trợ để đối với giảng viên kiêm chức để tạo điều kiện cho họ gắn bó và hỗ trợ nhà trường trong công tác đào tạo.

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2017 - 2022

TT	ĐƠN VỊ	2016	2017-2022
	Ban Giám hiệu	5	5
	Khoa		
1.	Khoa Điều dưỡng	29	35
	1.1. Văn phòng khoa		1
	1.2. Bộ môn Điều dưỡng cơ bản	7	9
	1.3. Bộ môn Điều dưỡng người lớn	11	12
	1.4. Bộ môn Điều dưỡng trẻ em	4	4
	1.5. Bộ môn Điều dưỡng Sản phụ khoa	4	4

TT	ĐƠN VỊ	2016	2017-2022
	1.6. Bộ môn Điều dưỡng cộng đồng	3	4
	1.7. Trung tâm Skillab	0	1
2.	Khoa Dược	34	40
	2.1. Văn phòng khoa		1
	2.2. Bộ môn Dược lý	10	11
	2.3. Bộ môn Quản lý kinh tế dược	2	4
	2.4. Bộ môn Dược lâm sàng	5	6
	2.5. Bộ môn Hóa dược và kiểm nghiệm	8	8
	2.6. Bộ môn Thực vật và dược liệu	4	5
	2.7. Bộ môn Bào chế và Sinh dược học	5	5
3.	Khoa Răng Hàm Mặt	25	30
	3.1. Văn phòng khoa		1
	3.2. Bộ môn Nha khoa cơ sở và X quang răng	2	3
	3.3. Bộ môn Phẫu thuật miệng và Nha chu	5	5
	3.4. Bộ môn Phẫu thuật hàm mặt và Bệnh học miệng	5	5
	3.5. Bộ môn Chữa răng nội nha	5	6
	3.6. Bộ môn Phục hình và Kỹ thuật phục hình	6	7
	3.7. Bộ môn Nha khoa dự phòng và phát triển	2	3
4.	Khoa Y tế công cộng	29	35
	1.1. Văn phòng khoa		1
	1.2. Bộ môn Dịch tễ học	4	5
	1.3. Bộ môn Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	4	4
	1.4. Bộ môn Tổ chức y tế và Pháp luật	4	5
	1.5. Bộ môn Truyền thông giáo dục sức khỏe	2	3
	1.6. Bộ môn Sức khỏe môi trường	4	5
	1.7. Bộ môn Sức khỏe nghề nghiệp	6	6
	1.8. Bộ môn Kinh tế y tế	2	3
	1.9. Bộ môn Thống kê và dân số	2	3
5.	Khoa Y học biển	4	10
	5.1. Văn phòng khoa		1
	5.2. Bộ môn Y học dưới nước và Y học cao áp lâm sàng	1	2
	5.3. Bộ môn Y học dự phòng biển	1	2
	5.4. Bộ môn Y học lâm sàng biển	1	2
	5.5. Bộ môn Cấp cứu và phòng chống thảm họa biển	0	1
	5.6. Bộ môn Tâm sinh lý lao động biển và Ergonomie	1	2

TT	ĐƠN VỊ	2016	2017-2022
6.	Khoa Y học cổ truyền	12	20
	6.1. Văn phòng khoa		1
	6.2. Bộ môn Y lý Y học cổ truyền	3	5
	6.3. Bộ môn Dược Y học cổ truyền	3	4
	6.4. Bộ môn Châm cứu và các phương pháp không dùng thuốc	2	3
	6.5. Bộ môn Nội nhi Y học cổ truyền	2	4
	6.6. Bộ môn Ngoại Phụ Y học cổ truyền	2	3
7.	Khoa Kỹ thuật y học	13	18
	7.1. Văn phòng khoa		1
	7.2. Bộ môn Kỹ thuật Huyết học-Truyền máu	2	2
	7.3. Bộ môn Kỹ thuật Vi sinh	1	2
	7.4. Bộ môn Kỹ thuật Hóa sinh-Miễn dịch	3	4
	7.5. Bộ môn Kỹ thuật Sinh học phân tử	2	2
	7.6. Bộ môn Kỹ thuật Ký sinh trùng	1	2
	7.7. Bộ môn Kỹ thuật Giải phẫu bệnh	1	2
	7.8. Bộ môn Kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh	1	2
	7.9. Bộ môn Kỹ thuật Phục hồi chức năng	0	1
8.	Khoa Khoa học cơ bản	75	86
	8.1. Văn phòng khoa	1	1
	8.2. Bộ môn Toán học	5	7
	8.3. Bộ môn Tin học	7	10
	8.4. Bộ môn Y vật lý	9	10
	8.5. Bộ môn Hoá học	8	9
	8.6. Bộ môn Sinh học & Di truyền	11	12
	8.7. Bộ môn Ngoại ngữ	15	18
	8.8. Bộ môn Lý luận chính trị	9	10
	8.9. Bộ môn GDTC & GDQP	8	9
9.	Khoa Y	207	263
	9.1. Văn phòng khoa	1	1
	Khối Y học cơ sở		
	9.2. Bộ môn Giải phẫu	11	13
	9.3. Bộ môn Mô phôi	10	12
	9.4. Bộ môn Giải phẫu bệnh - Pháp y	9	10
	9.5. Bộ môn Sinh lý	8	10
	9.6. Bộ môn Sinh lý bệnh – Miễn dịch	7	8

TT	ĐƠN VỊ	2016	2017-2022
	9.7. Bộ môn Vi sinh	9	10
	9.8. Bộ môn Hóa sinh	6	9
	9.9. Bộ môn Ký sinh trùng	6	8
	9.10. Bộ môn Đạo đức và Tâm lý y học	2	5
	Khối Y học lâm sàng		
	9.11. Bộ môn Nội tổng hợp	19	25
	9.12. Bộ môn Ngoại tổng hợp	16	20
	9.13. Bộ môn Phẫu thuật thực hành	0	2
	9.14. Bộ môn Gây mê hồi sức	0	2
	9.15. Bộ môn Sản - Phụ Khoa	15	17
	9.16. Bộ môn Nhi	21	25
	9.17. Bộ môn Truyền nhiễm	7	9
	9.18. Bộ môn Lao & Bệnh phổi	5	7
	9.19. Bộ môn Tâm thần	5	6
	9.20. Bộ môn Thần kinh	4	5
	9.21. Bộ môn Da liễu	6	6
	9.22. Bộ môn Dị ứng – MD lâm sàng	5	6
	9.23. Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh	6	7
	9.24. Bộ môn Tai -Mũi - Họng	8	10
	9.25. Bộ môn Mắt	6	8
	9.26. Bộ môn Phục hồi chức năng	6	8
	9.27. Bộ môn U-bướu	5	8
	9.28. Bộ môn Y học gia đình	2	4
	9.29. Bộ môn Y học hạt nhân	0	2
	Khối phòng ban	94	108
10.	Phòng Tổ chức cán bộ	10	11
11.	Phòng Tài chính kế toán	10	10
12.	Phòng Quản lý Đào tạo đại học	13	14
13.	Phòng Quản lý Đào tạo sau đại học	2	3
14.	Phòng Quản lý khoa học	4	5
15.	Phòng Hợp tác quốc tế	4	5
16.	Phòng Quản trị	5	6
17.	Phòng Hành chính tổng hợp	7	10
18.	Phòng Vật tư – Trang thiết bị	7	8
19.	Phòng Công tác chính trị	3	4

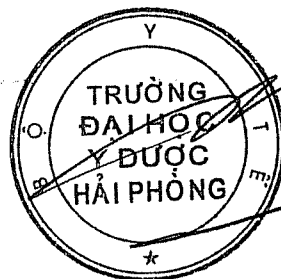
TT	ĐƠN VỊ	2016	2017-2022
20.	Phòng Công nghệ thông tin	4	4
21.	Trung tâm Thông tin - Thư viện	5	6
22.	Trung tâm Khảo thí và QLCLGD	13	14
23.	Trung tâm Hợp tác và phát triển ĐT	0	1
24.	Trung tâm quản lý Ký túc xá và phục vụ sinh viên	2	2
25.	Ban quản lý Dự án xây dựng	3	3
26.	Tạp chí Nghiên cứu khoa học	0	2
Tổng cộng:		527	650

Với quyết tâm xây dựng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng phát triển về mọi mặt, trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, khám chữa bệnh có uy tín trong và ngoài nước; Nhằm phục vụ tốt nhất cho nhu cầu các mục tiêu phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học, Ban Giám hiệu nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ viên chức, nhân viên lao động đoàn kết, sáng tạo, sát cánh cùng tập thể lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.

Nơi nhận:

- Toàn thể các đơn vị;
- Lưu TCCB;
- Lưu HCTH.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
GS.TS. *Phạm Văn Chức*

